

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 11257:2015

ISO 241:1994

Xuất bản lần 1

**THÂN DAO TIỆN VÀ DAO BÀO - HÌNH DẠNG
VÀ KÍCH THƯỚC CỦA TIẾT DIỆN**

Shanks for turning and planing tools -- Shapes and dimensions of the section

HÀ NỘI - 2015

Lời nói đầu

TCVN 11257:2015 hoàn toàn tương đương ISO 241:1994.

TCVN 11257:2015 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 29, *Dụng cụ cầm tay biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.*

Thân dao tiện và dao bào – Hình dạng và kích thước của tiết diện

Shanks for turning and planing tools – Shapes and dimensions of the section

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định kiểu dáng và kích thước tính bằng milimet của tiết diện (mặt cắt ngang) của thân dao tiện và dao bào có gắn mảnh lưỡi cắt bằng thép gió và hợp kim cứng bằng hàn đồng.

Có ba kiểu tiết diện thân dao được qui định, là:

- a) tiết diện tròn;
- b) tiết diện vuông;
- c) tiết diện chữ nhật có tỷ số giữa chiều cao và chiều rộng lần lượt là:
 - xấp xỉ 1,25,
 - xấp xỉ 1,6 và
 - xấp xỉ 2.

2 Hình dạng và kích thước của tiết diện

2.1 Hình dạng

Xem Hình 1

Nên ưu tiên sử dụng tiết diện tròn hoặc tiết diện vuông hoặc tiết diện chữ nhật có tỷ số xấp xỉ 1,6.

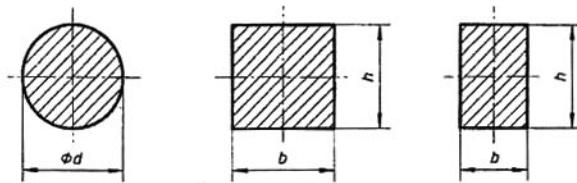
2.2 Kích thước

Xem Bảng 1.

2.3 Dung sai

Thân dao: không có yêu cầu đặc biệt về độ chính xác.

- a) thân dao không qua gia công cắt gọt: dung sai của cán hoặc rèn bình thường (trước khi gia công tinh mặt đáy);
 b) thân dao được gia công cắt gọt: h15



Hình 1

Bảng 1

Tiết diện tròn d	Tiết diện vuông $h \times b$	Tiết diện chữ nhật		
		Tỷ số của các cạnh, xấp xỉ		
		1,25	1,6	2
6	6×6	6×5	6×4	6×3
8	8×8	8×6	8×5	8×4
10	10×10	10×8	10×6	10×5
12	12×12	12×10	12×8	12×6
16	16×16	16×12	16×10	16×8
20	20×20	20×16	20×12	20×10
25	25×25	25×20	25×16	25×12
32	32×32	32×25	32×20	32×16
40	40×40	40×32	40×25	40×20
50	50×50	50×40	50×32	50×25